

Số: 16/2022/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 26 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST- DS ngày 28 tháng 2 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Xuân T

Địa chỉ: Tổ 13, phường X, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Lê Thị H

Địa chỉ: Số nhà 221, đường H, tổ 19, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị H phải có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Cao Xuân T số tiền vay là 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền ở trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357, Điều 468 - Bộ Luật dân sự.

Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 7.500.000đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Cao Xuân T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Cao Xuân T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: AC – 21P số 0001364 ngày 28/2/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh,
- VKS tỉnh, TP,
- Các đương sự (2),
- T.H.A DSTP
- Lưu HS-NV.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Kim Phụng**